

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non (GDMN) cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 3237/QĐ-BGDĐT ngày 24/11/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện Chương trình số 05-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Thành ủy Hà Nội ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Căn cứ kết quả thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030 như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Nâng cao trách nhiệm và hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, năng lực quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; sự vào cuộc của hệ thống chính trị;

sự chủ động tham mưu, đề xuất của ngành Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban ngành liên quan; sự tham gia tích cực của cán bộ, đảng viên, nhân dân trên địa bàn Thành phố bảo đảm đồng bộ, thiết thực, hiệu quả trong việc tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030.

## **2. Yêu cầu**

- UBND các xã, phường tổ chức quán triệt nghiêm túc nội dung các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, mục tiêu, chỉ tiêu phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ bằng nhiều hình thức phong phú, đảm bảo thiết thực, hiệu quả và sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030;

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu phù hợp với điều kiện của địa phương, đơn vị, đáp ứng yêu cầu phát triển Thủ đô trong giai đoạn mới; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030 đến từng cơ sở; bảo đảm nguồn lực thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030.

- Tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, kịp thời cập nhật chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ phù hợp với tình hình thực tiễn của Thủ đô, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất với việc thực hiện các chủ trương của Đảng về chính sách xã hội, giáo dục. Nghiêm túc triển khai công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Hoàn thành mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo lộ trình; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục đối với trẻ em 5 tuổi, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ; bảo đảm mọi công dân trong độ tuổi được tiếp cận giáo dục cơ bản, góp phần nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn Thủ đô.

### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

\* Đối với phổ cập GDMN

- Tỷ lệ huy động trẻ em mẫu giáo đến lớp đạt ít nhất 97%, trong đó trẻ 5 tuổi đến lớp đạt 100%; 100% trẻ em mẫu giáo được học 2 buổi/ngày và hoàn thành Chương trình GDMN<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> Mục tiêu của Chính phủ tại các văn bản sau: Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững; Thông tư số 03/2019/TT-BKHĐT ngày 22/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định Bộ chỉ tiêu thông kê phát triển bền vững

- 100% lớp mẫu giáo đảm bảo tối đa số lượng giáo viên mầm non theo định mức quy định. 100% giáo viên mẫu giáo trong độ tuổi quy định đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục và đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

- 100% trẻ em mẫu giáo, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cơ sở GDMN được bảo đảm chế độ, chính sách theo quy định.

- 100% cơ sở GDMN bảo đảm đủ 01 phòng học/ nhóm, lớp; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

- Năm 2028: 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (3 đến 4 tuổi; 4 đến 5 tuổi). Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (5 đến 6 tuổi).

\* Đối với giáo dục tiểu học bắt buộc

- Trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99,5%. Trẻ khuyết tật thể nhẹ được học hòa nhập tại các trường tiểu học. Trẻ khuyết tật thể nặng còn khả năng đến trường được học tập tại các trường chuyên biệt.

- Trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học đạt 99,0%.

- Trẻ em đến 14 tuổi (trừ đối tượng đặc thù) hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học đạt 100%.

\* Đối với giáo dục trung học cơ sở bắt buộc

Cam kết giữ vững và phát huy kết quả phổ cập THCS mức độ 3, đến năm 2030 thực hiện giáo dục bắt buộc với THCS.

- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 hoàn thành chương trình giáo dục trung học cơ sở đạt 99%.

- Tỷ lệ thanh niên 18 tuổi (trừ đối tượng đặc thù) hoàn thành chương trình giáo dục trung học cơ sở đạt 100%.

- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp duy trì mức đạt từ 95.0% trở lên.

- 100% số xã, phường duy trì, phát huy kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

\* Đối với giáo dục THPT và tương đương

Tỷ lệ người trong độ tuổi hoàn thành cấp THPT và tương đương đạt từ 95% trở lên vào năm 2030.

\* Đối với xóa mù chữ và giáo dục cộng đồng

---

của Việt Nam; Quyết định số 2257/QĐ-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ GDĐT Sửa đổi, bổ sung mục 3 của Kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực giáo dục và đào tạo đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 2161/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Đến năm 2030, đảm bảo rằng tất cả trẻ em được chăm sóc và phát triển để sẵn sàng tham gia học tiểu học - Mục tiêu toàn cầu 4.2: huy động 97% trẻ em MG 3-5 tuổi; Trẻ em 5 tuổi (so với độ tuổi 5 tuổi) đi học mẫu giáo: Duy trì 99,9%); Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ.

- Duy trì vững chắc kết quả đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 trên địa bàn Thành phố.

- Duy trì tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi 15 - 60 đạt trên 99,6%.

- 100% xã, phường duy trì chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, không để phát sinh địa bàn tái mù chữ.

- Tổ chức các lớp xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, hạn chế tình trạng tái mù chữ.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng, góp phần thúc đẩy học tập suốt đời trong cộng đồng.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp**

- Quán triệt đầy đủ, cập nhật kịp thời các chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước và văn bản chỉ đạo của các cấp về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; đặc biệt chú trọng phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương: đưa mục tiêu phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi và nâng cao chất lượng phổ cập cho trẻ 5 tuổi vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chủ động tham mưu ban hành các chương trình, kế hoạch, chính sách phù hợp với thực tiễn, phù hợp với chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; huy động, bố trí nguồn lực, bảo đảm đầy đủ các điều kiện thực hiện theo quy định, góp phần nâng cao dân trí và phát triển bền vững. Đẩy mạnh chỉ đạo thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc bậc phổ thông tại các xã, phường trên địa bàn Thành phố, bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả, đúng quy định.

- Kịp thời bổ sung, kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ khi có sự thay đổi về nhân sự. Phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện bảo đảm hoạt động hiệu quả, đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm thực hiện có hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ từ việc xác định mục tiêu giai đoạn 2026 - 2030, yêu cầu cụ thể về thời gian, nhân sự, tổ chức thực hiện, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; dự trù kinh phí, tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo quy định.

#### **2. Làm tốt công tác tuyên truyền, huy động các đối tượng trong độ tuổi phổ cập ra lớp**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng mục đích, yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ giai đoạn 2026 - 2030; đa dạng hóa hình thức, phương tiện truyền

thông, lồng ghép hiệu quả trong các hoạt động, góp phần nâng cao tỷ lệ huy động người học ra lớp, cụ thể:

- Huy động trẻ mẫu giáo đến lớp đạt ít nhất 97%, trong đó trẻ 5 tuổi đến lớp đạt 100%; 100% trẻ em mẫu giáo được học 2 buổi/ngày và hoàn thành Chương trình GDMN.

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi đủ điều kiện vào lớp 1; Phối hợp chặt chẽ giữa GDMN và giáo dục tiểu học trong việc rà soát số trẻ 5 tuổi, bảo đảm chuyển tiếp đúng độ tuổi, duy trì và nâng cao tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi.

- Huy động tối đa học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6, tiến tới thực hiện phổ cập giáo dục bắt buộc hết cấp trung học cơ sở, giảm tối đa tình trạng học sinh lưu ban ở các cấp học.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các đối tượng trong diện phổ cập chưa đạt chuẩn theo quy định ra lớp, mở các lớp phổ cập, tạo điều kiện cho học sinh không có khả năng học THPT chính quy vào học các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục có đào tạo chương trình tương đương theo quy định.

### **3. Phát triển mạng lưới trường, lớp và đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi**

- Hoàn thành việc rà soát, bổ sung quy hoạch mạng lưới trường học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đảm bảo “đủ trường, đủ lớp, đủ giáo viên” đáp ứng nhu cầu học của người dân, phù hợp với quy mô dân số và quá trình đô thị hóa của Thành phố.

- Triển khai hiệu quả đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026 - 2030; tập trung rà soát, xây dựng lộ trình sắp xếp, sáp nhập các trường quy mô nhỏ, điểm trường ít học sinh, chưa bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất phục vụ dạy và học, tạo thuận lợi cho học sinh đến trường.

- Ưu tiên đầu tư xây dựng trường mầm non tại các khu vực có tốc độ gia tăng dân số cao, khu đô thị mới, khu tái định cư, dự án nhà ở xã hội, khu, cụm công nghiệp; đa dạng hóa mô hình GDMN phù hợp đặc thù đô thị<sup>2</sup>. Phấn đấu đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; nâng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến lớp đạt tối thiểu 65%. Rà soát, bổ sung phòng học, bảo đảm đủ số lượng, 100% phòng học kiên cố; tăng cường trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Phấn đấu ít nhất 90% trường mầm non công lập đạt chuẩn quốc gia<sup>3</sup>.

<sup>2</sup> Quyết định 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 về việc phê duyệt Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045.

<sup>3</sup> Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND Thành phố triển khai thực hiện Chương trình 05-CTr/TU.

- Ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng quy định mới về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đảm bảo yêu cầu cho công tác dạy và học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học; quy hoạch, xây dựng mạng lưới trường tiểu học, trường chuyên biệt đảm bảo đủ nhu cầu học tập cho học sinh. Đảm bảo với cấp tiểu học tối thiểu 1 phòng học/lớp học; sĩ số trung bình 35 học sinh/lớp; cấp THCS tối thiểu 0,5 phòng học/lớp, sĩ số trung bình 45 học sinh/lớp.

- Rà soát, chuyển đổi, mở rộng mạng lưới cơ sở giáo dục có dạy văn hóa trình độ tương đương với cấp THPT theo quy định như: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; trường trung học nghề; trường cao đẳng; trường trung cấp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng trong độ tuổi THPT không có khả năng học chính quy vào học.

#### **4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo**

- Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; xác định nhu cầu để sắp xếp, bố trí và xây dựng kế hoạch tuyển dụng, bảo đảm đủ về số lượng, nâng cao chất lượng, phù hợp với từng cấp học.

- Đối với GDMN: Tập trung rà soát, sắp xếp, điều tiết đội ngũ nhằm khắc phục tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ tại một số xã phường; bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo định mức quy định. Thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ giáo viên mầm non theo quy định của Luật giáo dục. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ bảo đảm cơ hội phát triển nghề nghiệp công bằng, bình đẳng đối với giáo viên ở các loại hình, đặc biệt quan tâm đối với đội ngũ giáo viên mầm non ngoài công lập. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở GDMN.

- Đối với giáo dục phổ thông: Đảm bảo định mức số lượng giáo viên/lớp cấp tiểu học là 1,5 giáo viên/lớp; cấp THCS là 1,9 giáo viên/lớp.

- Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cập nhật kiến thức, kỹ năng để thực hiện tốt Chương trình GDMN, giáo dục phổ thông năm 2018 đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giảng dạy. Các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các Trung tâm học tập cộng đồng củng cố, xây dựng đội ngũ bán chuyên trách phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

#### **5. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục**

- Thường xuyên đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy học đáp ứng mục tiêu của Chương trình GDMN và giáo dục phổ thông năm 2018; tăng cường đầu tư trang thiết bị dạy học, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên nâng cao chất lượng dạy và học; tăng cường các biện pháp hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giảm tỷ lệ học sinh xếp loại chưa đạt, học sinh chưa hoàn thành Chương trình, giảm tối đa tình trạng học sinh lưu ban.

- Ôn định phân công đội ngũ cán bộ phụ trách phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ở xã, phường đảm bảo đội ngũ thực hiện công tác phổ cập có kinh nghiệm, kỹ năng sử dụng phần mềm, nhập liệu biểu mẫu, tổng hợp, xử lý số liệu đáp ứng được yêu cầu phổ cập giáo dục trong bối cảnh hiện nay. Tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm cho cán bộ làm công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ ở cơ sở, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thực hiện điều tra, cập nhật dữ liệu phổ cập giáo dục: Tổ chức điều tra, rà soát và cập nhật dữ liệu phổ cập giáo dục hằng năm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện nghiêm túc việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, đảm bảo sự chính xác của cơ sở dữ liệu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ phục vụ công tác quản lý.

- Tổ chức các lớp xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục: Tổ chức các lớp xóa mù chữ cho người dân chưa biết chữ; duy trì các lớp giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ nhằm củng cố và nâng cao kỹ năng đọc, viết, tính toán cho người học.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng: Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường; tổ chức các lớp học phù hợp với nhu cầu học tập của người dân.

## **6. Phối hợp liên ngành và huy động các nguồn lực xã hội hóa**

Phối hợp hiệu quả với các ban, ngành, đoàn thể thực hiện tốt công tác tuyên truyền, huy động trẻ ra lớp đúng độ tuổi, học sinh bỏ học tiếp tục ra lớp học tập.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tổ chức các hình thức giáo dục hòa nhập, lớp học tình thương; huy động giáo viên, lực lượng tình nguyện và các tổ chức xã hội tham gia triển khai giảng dạy xóa mù chữ; tạo điều kiện cho học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn được tham gia học tập, được hưởng đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định.

- Huy động nguồn lực xã hội: Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia hỗ trợ công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục. Khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động thực hiện tốt trách nhiệm xã hội thông qua các hình thức đầu tư hoặc đóng góp kinh phí để xây dựng cơ sở GDMN phục vụ con công nhân, chi trả một phần chi phí gửi trẻ cho người lao động có con trong độ tuổi mầm non.

## **7. Lộ trình thực hiện Phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi**

- Năm 2026: Tham mưu HĐND Thành phố ban hành cơ chế chính sách về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo quy định tại Nghị định số 277/2025/NĐ -CP<sup>4</sup>.

- Năm 2027: 72% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ

---

<sup>4</sup> Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

em từ 3 đến 5 tuổi.

- Năm 2028: 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; đồng thời huy động từ các nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác. Việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội**

Phổ biến, quán triệt những mục tiêu, chỉ tiêu của nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030; tham gia giám sát, tuyên truyền, phổ biến, vận động các tổ chức, cơ quan, đơn vị và nhân dân thực hiện.

##### **2. Yêu cầu đối với các cơ quan, đơn vị**

Các sở, ban, ngành liên quan đến công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ và UBND các xã, phường chủ động xây dựng kế hoạch, đề án tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch của UBND Thành phố về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2026 - 2030. Hằng năm, kiểm tra, đánh giá và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định. Cụ thể như sau:

##### **2.1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ nhằm thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu theo lộ trình, kịp thời cập nhật chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; chú trọng hoàn thành phổ cập giáo dục cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2028; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các sở, ban, ngành liên quan, UBND các xã, phường trong triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND Thành phố; kịp thời báo cáo UBND Thành phố về những vấn đề vướng mắc, khó khăn, đề xuất các giải pháp giải quyết để xem xét, chỉ đạo theo thẩm quyền; tổng hợp, xây dựng báo cáo, tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030.

- Hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ; tập trung bồi dưỡng, tham mưu công tác xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp học, đủ về số lượng, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo và đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định; thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, tham mưu cho thành phố công nhận các địa phương đạt chuẩn phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ.

- Chủ trì, tham mưu với HĐND, UBND Thành phố, ban hành cơ chế,

chính sách thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và địa phương (xã, phường) duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ và thực hiện giáo dục THPT và tương đương.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND Thành phố bố trí, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách và các chương trình, dự án liên quan để đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị trường, lớp, nhà vệ sinh trong cơ sở giáo dục; khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển giáo dục, từng bước chuẩn hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo.

## **2.2. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì rà soát, sửa đổi, bổ sung, trình cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản pháp luật, các quy định về cung cấp thông tin đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ. Đẩy mạnh bảo vệ trẻ em, học viên, người học trong các cơ sở Giáo dục và Đào tạo trước thông tin không có lợi trên không gian mạng và xã hội, những vấn đề ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần, nhân cách, năng lực và trí tuệ của người học. Phối hợp các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, thường xuyên tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ.

## **2.3. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND Thành phố bố trí đủ định mức đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục công lập nói chung, đặc biệt là cơ sở GDMN công lập đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND Thành phố khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 3 đến 5 tuổi theo quy định.

## **2.4. Sở Tài chính**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, duy trì kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, thực hiện giáo dục bắt buộc để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các xã, phường tham mưu cho Thành phố bảo đảm kinh phí để triển khai các chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP; cân đối nguồn lực tài chính thực hiện chính sách tại địa phương theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND Thành phố bố

trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp để thực hiện các nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định, bảo đảm nguồn lực phục vụ các hoạt động điều tra, tổ chức lớp xóa mù chữ, duy trì kết quả xóa mù chữ và nâng cao chất lượng công tác xóa mù chữ trên địa bàn Thành phố.

- Nghiên cứu, đề xuất và tham mưu UBND Thành phố thực hiện các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ trong quá trình triển khai thực hiện xây dựng các công trình GDMN trên địa bàn Thành phố để đảm bảo thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố; nghiên cứu, đề xuất huy động các nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục, hỗ trợ thực hiện công tác xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập.

## **2.5. Công an Thành phố**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường rà soát, cập nhật, chia sẻ và cung cấp dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác định, huy động đầy đủ đối tượng trong diện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Bảo đảm việc cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, đúng quy định, đặc biệt đối với các nhóm đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ. Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân trong quá trình khai thác, sử dụng phục vụ công tác phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn Thành phố.

## **2.6. Các sở, ngành Thành phố**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch của UBND Thành phố về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030 nhằm góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô và đất nước.

## **2.7. UBND các xã, phường**

- Thực hiện tốt việc tổ chức phổ biến, quán triệt những mục tiêu, chỉ tiêu của nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch của UBND Thành phố tới các cơ quan, đơn vị, MTTQ và toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

- Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi (5 đến 6 tuổi), giáo dục tiểu học bắt buộc, dục trung học cơ sở bắt buộc, giáo dục THPT và tương đương, xóa mù chữ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị. Định kỳ hằng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, rút

kinh nghiệm kết quả thực hiện, báo cáo khó khăn, vướng mắc, tham mưu kịp thời UBND Thành phố các giải pháp, biện pháp thực hiện thành công nhiệm vụ nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ.

- Chủ động rà soát, kiểm tra và có biện pháp đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo (cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo và thực hiện cơ chế chính sách). Chỉ đạo các cơ sở GDMN phối hợp các tổ chức, cá nhân tuyên truyền, tăng tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo ra lớp, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN để đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2028.

- UBND các xã, phường, các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho đội ngũ nhà giáo và trẻ em theo quy định hiện hành; triển khai các chính sách hỗ trợ bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

- Chủ tịch UBND xã, phường chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch của UBND Thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030, đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện, mọi khó khăn vướng mắc gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ VN thành phố Hà Nội;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VP UBNDTP; CVP, PCVP<sub>P.T.T.Huyện</sub>, KGVX, NC, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Thu Hà**